

Số: /QĐ-BCĐ

Ngọc Lặc, ngày tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06); Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND xã Ngọc Lặc về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; các Tiểu ban giúp việc cho Ban Chỉ đạo; Trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bí thư Đảng ủy xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT (b/c);
- Các thành viên BCĐ;
- Lưu: VT, BCĐ.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
Lê Công Tâm

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
Của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày tháng 7 năm 2025
của Trưởng Ban Chỉ đạo)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Hình thức làm việc của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo làm việc theo các hình thức như: tổ chức phiên họp định kỳ, cuộc họp đột xuất, hội nghị (trực tiếp hoặc trực tuyến), tổ chức các đoàn làm việc tại đơn vị, địa phương và cho ý kiến bằng văn bản.

Chương 2
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các các phòng ban, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh cải cách hành chính, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Trong trường hợp cần thiết, uỷ quyền cho Phó Trưởng Ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban thường trực: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc được Trưởng Ban Chỉ đạo uỷ quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự uỷ quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các Phó Trưởng Ban:

a. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo uỷ quyền.

b. Tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các ngành, cơ quan đơn vị cấp xã và các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh cải cách hành chính, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; định kỳ đánh giá, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai thực hiện.

c. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất UBND xã các chủ trương, chính sách, sáng kiến và giải pháp quan trọng để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; đôn đốc các ngành, đơn vị cấp xã và địa phương triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch, đề án được cấp trên ban hành về cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; yêu cầu các ngành, cơ quan, đơn vị cấp xã và địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

d. Ngoài các nhiệm vụ và quyền hạn nêu trên, các Phó Trưởng Ban có trách nhiệm: Thành lập các Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; đồng thời, chỉ đạo, điều hành mọi các hoạt động của Tổ giúp việc với chức trách là Tổ Trưởng .

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Các thành viên Ban Chỉ đạo.

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Tham gia công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các ngành, các phòng ban, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; xem xét nội dung các đề án, dự án quan trọng, các dự thảo quyết định, chỉ thị của UBND xã, Chủ tịch UBND xã có nội dung chủ yếu liên quan đến cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trước khi trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định.

3. Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện nhiệm vụ về: Cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch hành động của Trung ương, Chính phủ, Ban Thường vụ Đảng ủy, UBND xã và Chủ tịch UBND xã đối với các ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo.

5. Tham gia xây dựng, góp ý vào kế hoạch, báo cáo của Ban Chỉ đạo do cơ quan thường trực soạn thảo, đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch và phân công.

6. Ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền và sử dụng con dấu của cơ quan mình; báo cáo định kỳ kết quả công tác theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng Kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực được phân công giúp việc, gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp vào Kế hoạch hoạt động chung hằng năm của Ban Chỉ đạo, trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo.

3. Tham gia xây dựng, góp ý vào kế hoạch, báo cáo của Ban Chỉ đạo do cơ quan thường trực soạn thảo; đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch và phân công.

4. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo về các chủ trương, cơ chế chính sách, sáng kiến và giải pháp quan trọng theo lĩnh vực được phân công nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

5. Phối hợp đôn đốc các ngành, các phòng ban, đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Chỉ đạo.

7. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên của các Tổ viên giúp việc do Tổ Trưởng phân công.

Điều 8. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Phòng Văn hóa – Xã hội là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tổng hợp, xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt.

2. Là đầu mối duy trì liên hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai nhiệm vụ.

3. Chuẩn bị nội dung và các điều kiện để tổ chức các cuộc họp, hội nghị và đoàn làm việc của Ban Chỉ đạo.

4. Chuẩn bị các báo cáo, tài liệu khác phục vụ các buổi làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Xây dựng và trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch làm việc của Ban Chỉ đạo; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các đoàn làm việc của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo với các phòng ban, các ngành, tổ chức, đơn vị về công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và triển khai Đề án 06.

Chương 3

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp trực tiếp hoặc trực tuyến định kỳ 06 tháng/01 lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện tổng thể các nội dung, nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc đánh giá chuyên sâu theo từng chuyên đề và xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo.

2. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản thông báo của Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Phó Chủ tịch UBND xã sử dụng con dấu của UBND xã; các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất làm việc với các ngành, các phòng ban, đơn vị để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm định kỳ 01 quý/01 lần báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm với thông tin, báo cáo, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công thuộc phạm vi quản lý.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của UBND xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc lập, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các Tổ giúp việc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Chương 4 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo và các Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo có văn bản gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.